TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 61/2024/HSST Ngày 16 tháng 5 năm 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại, Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hảo, Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 51/2024/HSST-QĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức N, sinh ngày 16/ 01/ 1990 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú:Thôn Đ, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Nhà báo; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Hữu V và bà Lương Thị T; vợ: Nguyễn Thị M, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2023 đến nay (có mặt).

Bị hại: - Anh Đặng Văn G, sinh năm 1973; trú tại: Thôn Q, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Dương Văn T, sinh năm 1978; trú tại: Thôn Quang K, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2023, anh Đặng Văn G và anh Dương Văn T chung tiền xây dựng 06 ki ốt trên thửa đất vỡ hoang của gia đình anh G tại thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Biết được thông tin xây dựng trái phép của anh G và anh T, Nguyễn Đức N là nhà báo, đại diện cho báo "Tạp chí điện tử Thương mại và Công luận" tại Vĩnh Phúc có địa chỉ tại: Số 1, đường Lê Lợi, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, mặc dù biết báo "Tạp chí điện tử Thương mại và Công luận" không có chức năng điều tra thông tin, tìm hiểu, viết bài liên quan đến lĩnh vực đất đai và vi phạm quy định về đất đai. Tuy nhiên N lợi dụng sự ảnh hưởng của báo chí đến ghi hình, chụp ảnh công trình xây dựng trái phép của anh G và anh T, đồng thời liên hệ, làm việc với UBND xã Thiện Kế về nội dung xây dựng trái phép nêu trên để gây sức ép với UBND xã Thiện Kế và người vi phạm, mục đích chiếm đoạt tài sản của người vi phạm. Sau khi được N phản ánh về nội dung xây dựng trái phép nêu trên, ngày 29/7/2023 UBND xã Thiện tiến hành kiểm tra thực địa và lập biên bản làm việc ghi nhận lại việc xây dựng trái phép nêu trên, tuy nhiên tại thời điểm lập biên bản không có cá nhân nhận trách nhiệm vi phạm xây dựng trái phép. Ngày 30/7/2023, anh G đến UBND xã Thiện Kế nhận trách nhiệm về việc xây dựng trái phép nêu trên. UBND xã Thiện Kế đề nghị anh G chấm dứt việc xây dựng trái phép và yêu cầu tự tháo dỡ công trình, anh G đồng ý. Tại thời điểm làm việc, anh G được UBND xã Thiện Kế thông báo nội dung phản ánh xây dựng trái phép là do anh Nguyễn Đức N - nhà báo, có số điện thoại 0987.396.885 cung cấp cho UBND xã Thiện Kế, anh G nói lại cho anh T biết nội dung trên. Đến ngày 21/8/2023, anh T gọi điện thoại cho N nói: *"Chú về Thiện Kế làm vụ xây dựng trái phép ở hồ Ao Trạch à"*; N trả lời: *"Vâng"*. Anh T nói với N: *"Chú cho anh xin"* thì N nói: *"Em đang yêu cầu UBND xã Thiện Kế cung cấp tài liệu về việc xây dựng trái phép chỗ đấy"*. Anh T nói: *"Thôi chú cho anh xin, chú đừng về gặp các bác ở ủy ban nữa, chú ở đâu anh gặp chú tý"* thì N đồng ý và hẹn gặp tại quán nước của chị Đào Thị Bình. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh T gặp N tại quán nước của chị Đào Thị Bình như đã hẹn, vì đã có ý định chiếm đoạt tiền của anh T từ trước nên trong quá trình nói chuyện N nói với anh T *"gửi cho anh em cốc nước"*, ý bảo anh T đưa tiền cho N thì N không viết bài đăng báo công trình vi phạm của anh T, không đến UBND xã Thiện Kế gây sức ép thì anh T đưa cho N 01 phong bì thư bên trong có số tiền 3.000.000đồng.

Đến đầu tháng 12/2023, N tiếp tục chụp ảnh công trình xây dựng trái phép của anh G và anh T nêu trên. Đến ngày 15/12/2023, N gửi các hình ảnh, video chụp được qua Zalo cho ông Vũ Đình Long - quyền Chủ tịch UBND xã Thiện Kế yêu cầu ông Long cho kiểm tra công trình nêu trên và thông báo lại cho N biết để N đến làm việc

với ủy ban. Ngày 16/12/2023, UBND xã Thiện Kế mời anh G đến UBND xã Thiện Kế làm việc cam kết không tiếp tục xây dựng tại công trình thuộc thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc với lý do UBND xã tiếp tục nhận được phản ánh của báo chí do anh N gửi đến. Sau khi làm việc với UBND xã Thiện Kế về nội dung trên, anh G về trao đổi với anh T. Ngày 17/12/2023, anh T gọi điện thoại cho N trao đổi nội dung ngoài việc xây dựng trái phép của anh T còn có anh G cũng xây dựng trái phép trên cùng thửa đất trên và anh G muốn được gặp N thì N đồng ý và hẹn sáng 18/12/2023 gặp tại quán nước của chị Bình để nói chuyện. Đến khoảng 09 giờ ngày 18/12/2023, anh T và anh G đến quán nước của chị Bình gặp N. Tại đây N yêu cầu anh G nếu không muốn báo chí phản ánh nữa thì phải đưa cho N số tiền 20 triệu đồng để lo việc ngoài ra yêu cầu anh G đưa thêm tiền cho riêng N nhưng không nói rõ số tiền là bao nhiêu. Từ ngày 19 đến ngày 22/12/2023, N gọi điện thoại yêu cầu anh G chuyển tiền cho N. Anh G nói lại sự việc nêu trên cho chị Lê Thị Hương (là vợ anh G) biết và bảo chị Hương chuẩn bị tiền để đưa cho N. Đến sáng 22/12/2023, N tiếp tục gọi điện thoại đôn đốc, yêu cầu anh G đưa tiền cho N thì chị Hương đưa cho anh G 20 triệu đồng, bản thân anh G đã có 20 triệu đồng. Sau đó N hẹn anh G đến quán nước của chị Bình để đưa tiền. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, anh G bảo anh T đến đón đưa ra quán chị Bình để gặp N, cùng thời điểm này chị Hương đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Xuyên tố giác hành vi của N. Khi anh T và anh G đến quán nước của chị Bình gặp N. Tại đây, theo yêu cầu của N, anh G đã đưa cho N 02 phong bì thư bên trong mỗi phong bì có số tiền 20 triệu đồng. Khi N nhận tiền cất vào túi áo ngực thị bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên, phối hợp với Công an phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc bắt quả tang N, thu giữ tang vật chứng gồm:

- 01 phong bì thư bên ngoài có dòng chữ viết tay "Người gửi: Anh G Thiện Kế, Bình Xuyên", "Người nhận: Em N báo" bên trong phong bì có số tiền 20.000.000 đồng. 01 phong bì thư bên ngoài có dòng chữ viết tay "Người gửi: Anh G Thiện Kế, Bình Xuyên", "Người nhận: Gửi em N gửi sếp" bên trong phong bì có số tiền 20.000.000 đồng.

- 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền là 610.000 đồng; 01 thẻ căn cước công dân số 038090040661, cấp ngày 07/01/2022; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 9260118008686; 01 chứng minh thư nhân dân số 173584076; 01 thẻ nhà báo số 016336 do Bộ thông tin truyền thông cấp ngày 10/3/2023; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 0260118008686, do Sở giao thông Vĩnh Phúc cấp ngày 17/01/2016; 01 thẻ ngân hàng MB số 4089041087985800. Toàn bộ giấy tờ đều mang tên Nguyễn Đức N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO8, số IMEI 1: 8668760633567057; Số IMEI 2: 8668760633567040, gắn 02 thẻ sim gồm: 0987396885 và 0394078012 đã cũ.

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 29A - 071.30, nhãn hiệu Kia, số loại Moning, số máy: G4HGAP044335, số khung: RNY3A2433B, màu sơn trắng, đã cũ, bên trong có: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, được đựng trong túi xách vải màu đen, đã cũ; 01 quyển sổ bìa giả da màu đỏ, đã cũ.

Cùng ngày 22/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, nơi làm việc của Nguyễn Đức N. Quá trình khám xét tại nơi làm việc của N ở số 1 Lê Lợi, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên không thu giữ gì (BL 32-33). Khám xét tại chỗ ở của N ở thôn Đại Nội, xã Bình Định, huyện Yên Lạc tạm giữ:

- 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu đen, Model: P07G, đã cũ, qua sử dụng. 01 quyển sổ bìa màu vàng, trên bìa in chữ "DIARY", đã cũ; 01 quyển sổ bìa màu đỏ, trên bìa in chữ "Geepa", đã cũ; 01 quyển sổ bìa bọc giấy hoa hồng có ghi chữ " Nhật kí ngũ quỷ" đã cũ; 01 quyển sổ bìa màu đen, trên bìa in chữ "Organon" đã cũ; 01 quyển sổ bìa màu xanh, trên bìa in chữ " Agenda" đã cũ; 01 quyển sổ bìa màu cam, trên bìa in chữ "heeton" đã cũ; 01 quyển sổ bìa màu đen, trên bìa có in chữ "THANH TRA CHÍNH PHỦ", đã cũ; 01 quyển sổ bìa màu vàng, trên bìa có ghi mực bút bi màu xanh "Nguyễn Đức N", đã cũ;

- 01 bằng tốt nghiệp Đại học, 01 chứng chỉ tin học, 01 giấy chứng nhận trình độ cao cấp lý luận chính trị, 01 giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ báo viết, 01 chứng chỉ ngoại ngữ đều mang tên Nguyễn Đức N. 01 chứng nhận Nguyễn Đức N đã hoàn thành chương trình lớp bồi dưỡng nghiệp vụ "Kỹ năng viết tin, bài cho báo điện tử", cấp ngày 17/10/2021. Bản phô tô chứng thực 01 bằng tốt nghiệp Đại học, 01 Căn cước công dân số 038090040661, 01 thẻ nhà báo đều mang tên Nguyễn Đức N. Bản phô tô 01 quyển sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Hữu Việt ở thôn Dương Thanh, xã Hoằng Trung, H. Hoằng Hóa, Thanh Hóa.

- 15 tờ Công văn về việc Thông tin tuyên truyền, số: 182/CV-THCL, ngày 18 tháng 10 năm 2022, do Tổng biên tập Vũ Đức Thuận ký và đóng dấu. 01 tờ Công văn về việc Thông tin tuyên truyền, số: 12/CV-THCL, ngày 03 tháng 01 năm 2023, do Tổng biên tập Vũ Đức Thuận ký và đóng dấu. 01 tờ Công văn về việc Thông tin tuyên truyền, số: 28/CV-THCL, ngày 11 tháng 5 năm 2022, do Tổng biên tập Vũ Đức Thuận ký và đóng dấu. 15 tờ Hợp đồng thông tin truyền thông để trống bên A có chữ ký đóng dấu của đại diện bên B là Tổng biên tập Vũ Đức Thuận. 11 tờ bảng báo giá thông tin tuyên truyền trên Tạp chí Thương hiệu và Công luận, tết dương lịch

2023, có đóng dấu treo của Tạp chí Thương hiệu và Công luận. 09 tờ giấy giới thiệu của Tạp chí Thương hiệu và Công luận có chữ ký đóng dấu của Phó tổng biên tập là ông Vũ Văn Chính, đề ngày 29/10/2022, mục kính gửi để trống.

- 01 quyển báo Giáo dục và Thời đại, chủ nhật số 23; 01 quyển báo Giáo dục và Thời đại năm thứ 6, số 235, thứ hai 02/10/2023; 01 quyển báo Giáo dục và Thời đại chủ nhật số 42; 01 quyển báo Giáo dục và Thời đại chủ nhật số 48; 01 quyển báo Giáo dục và Thời đại chủ nhật số 49.

- 01 phong bì thư người gửi: CTY TNHH TRUNG TÂM CAN THIỆP SỚM TAM QUAN - TAM ĐAO, người nhận: Tổ công tác DDCI Vĩnh Phúc 2023, địa chỉ: Phường Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội. Bên trong có công văn số 239/HHDN-VP, về việc tham gia phiếu khảo sát DDCI Vĩnh Phúc 2023, ngày 09/11/2023, do chủ tịch Phạm Thị Hồng Thủy ký tên và đóng dấu; 01 phiếu khảo sát mẫu A, 01 phiếu khảo sát mẫu B; danh sách các từ viết tắt.

- 01 phong bì thư người gửi: Thương hiệu và Công luận, người nhận: Nguyễn Đức N - Số 1, đường Lê Lợi, Tích Sơn, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc. Bên trong có 08 giấy giới thiệu của Tạp chí Thương hiệu và Công luận có chữ ký đóng dấu của Phó tổng biên tập là ông Vũ Văn Chính, đề ngày 28/7/2023. Mục kính gửi để trống; 11 tờ bảng báo giá thông tin tuyên truyền trên Tạp chí Thương hiệu và Công luận, đề ngày 12/01/2023, có đóng dấu treo của Tạp chí Thương hiệu và Công luận; 16 tờ Công văn về việc Thông tin tuyên truyền, số: 28/CV-THCL, ngày 10 tháng 4 năm 2023, do Tổng biên tập Vũ Đức Thuận ký và đóng dấu.

- 01 phong bì thư người gửi: Nguyễn Văn Tiếp thuộc Tạp chí Thương hiệu và Công luận; người nhận: Nguyễn Đức N - Số 1, đường Lê Lợi, Tích Sơn, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc. Bên trong có 09 giấy giới thiệu của Tạp chí Thương hiệu và Công luận có chữ ký đóng dấu của Phó tổng biên tập là ông Vũ Văn Chính, đề ngày 28/02/2023; 07 giấy giới thiệu của Tạp chí Thương hiệu và Công luận có chữ ký đóng dấu của Phó tổng biên tập là ông Vũ Văn Chính, đề ngày 02/12/2022.

* Về vật chứng, tài sản thu giữ:

- Đối với số tiền 40.000.000đồng là tài sản của anh Đặng Văn G bị N chiếm đoạt. Ngày 26/01/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại anh Đặng Văn G là có căn cứ.

- Đối với 01 phong bì thư bên ngoài có dòng chữ viết tay "Người gửi: Anh G Thiện Kế, Bình Xuyên", "Người nhận: Em N báo"; 01 phong bì thư bên ngoài có dòng chữ viết tay "Người gửi: Anh G Thiện Kế, Bình Xuyên", "Người nhận: Gửi em N gửi sếp" là đồ vật anh G sử dụng đựng tiền N chiếm đoạt, là chứng cứ chứng minh tội phạm cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO8, số IMEI 1: 8668760633567057; Số IMEI 2: 8668760633567040, gắn 02 thẻ sim gồm: 0987396885 và 0394078012 đã cũ quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Đức N sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với những đồ vật, tài liệu thu giữ của Nguyễn Đức N khi bắt quả tang và khi khám xét chỗ ở, quá trình điều tra xác định những đồ vật, tài liệu này không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Đức N và không liên quan đến hành vi vi vi phạm pháp luật nào khác. Ngày 28/02/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại cho N là có căn cứ.

* Về dân sự: Đối với số tiền 3.000.0000đồng sau khi N chiếm đoạt của anh Dương Văn T đã cho chị Nguyễn Thị M (là vợ N), chị Mai không biết là tiền do phạm tội mà có, đã tiêu xài cá nhân hết. Anh Dương Văn T yêu cầu Nguyễn Đức N phải bồi thường số tiền 3.000.000đồng, N đã tác động nhờ chị Mai bồi thường thay. Ngày 19/02/2024, chị M đã giao nộp cho cơ quan điều tra để bồi thường cho anh T số tiền 3.000.000 đồng, sau khi nhận đủ 3.000.000đồng, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho N, chị M không yêu cầu N phải trả lại 3.000.000đồng nên không đặt ra giải quyết.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSBX ngày 12 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức N về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức N từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/12/2023. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức N thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng, không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức N khai

nhận tội phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng sự ảnh hưởng, uy tín của nhà báo, biết việc xây dựng trái phép các ki ốt của anh Dương Văn T, Đặng Văn G tại thôn Ngũ Hồ, xã Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc, Nguyễn Đức N đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Dương Văn T, Đặng Văn G. N chụp ảnh, quay video công trình xây dựng không đúng của anh T, anh G sau đó liên hệ làm việc, gửi ảnh gây sức ép tới UBND xã Thiện Kế, yêu cầu anh G, anh T nếu không muốn báo chí phản ánh thì phải đưa tiền cho N. Vì lo sợ ảnh hưởng bản thân, tới công trình xây dựng nên ngày 21/8/2023, theo yêu cầu của N, tại quán nước chị Đào Thị B ở TDP Trần Quốc Toản, phường Ngô Quyền, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc, anh T đã đưa cho N số tiền 3.000.000đồng. Đến tháng 12/2023 N tiếp tục đến xã Thiện Kế quay phim, chụp ảnh công trình xây dựng trái phép và yêu cầu anh T, anh G phải đưa cho N 20 triệu đồng để lo việc và cho riêng N một khoản. Theo yêu cầu của N ngày 22/12/2023, tại quán nước chị Đào Thị B, anh G và anh T đưa cho N 02 phong bì thư (mỗi phong bì thư bên trong có 20 triệu đồng), khi N vừa nhận số tiền 40.000.000đồng của anh G thì bị lực lượng công an huyện Bình Xuyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức N đã phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 170 của Bộ Luật Hình sự, cụ thể điều luật quy định:

"1. Người nào đe dọa dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân hoang mang, lo sợ. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù; nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì các trường hợp nêu trên đều thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đồng thời tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả do mình

gây ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là thương binh loại A thương tật hạng 3/8 và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hiện tại trên địa bàn huyện Bình Xuyên tình trạng lợi dụng danh nghĩa nhà báo để thực hiện việc cưỡng đoạt tài sản xảy ra trên địa bàn ngày càng gia tăng nên xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 170 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO8 quá trình điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Đức N sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Cần xác nhận gia đình bị cáo do chị Nguyễn Thị Mai là vợ đã tự nguyện bồi thường trả lại cho người bị hại là anh Dương Văn T số tiền 3.000.000 đồng. Anh T đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì khác về dân sự đồng thời có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Đức

N 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 22/12/2023.

Căn cứ khoản 1Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu bán sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO8 là tài sản của Nguyễn Đức N sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

(Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2024)

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Bình Xuyên ;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên ;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Vân Hồng